

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **16 /2024/HSST**

Ngày 01/02/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Hoài Phương**

Các hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Thụy**

Ông Nguyễn Hà

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hảo** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương** - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 09/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2024/QĐXX ngày 22/01/2024 đối với các bị cáo:

1. Vũ Thái N. Giới tính: Nam, Sinh năm: 1992; Hộ khẩu thường trú và nơi ở tại: số X ngách Y Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Vũ Văn A (Đã mất). Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1968. Bị cáo là con một. Danh chỉ bản số 373 lập ngày 18/10/2023 tại Công an quận Ba Đình.

* Nhân thân: chưa tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 10/10/2023. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. Số giam: 5582C2; buồng giam: 17.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Trần Minh A. Giới tính: Nam, Sinh năm: 2002; Hộ khẩu thường trú và nơi ở tại: số D ngõ C Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Trần Ngọc Th, sinh năm 1982. Họ và tên mẹ: Nguyễn Thu T, sinh năm 1984. Gia đình bị cáo có 03 anh em. Bị cáo là con thứ nhất; Họ và tên vợ: Vũ Minh H, sinh năm 2005. Bị cáo có 01 con sinh năm 2023. Danh chỉ bản số 372 lập ngày 18/10/2023 tại Công an quận Ba Đình.

* Nhân thân: chưa tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 09/10/2023. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. Số giam: 5583C2; buồng giam: 04.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thái N và Trần Minh A quen biết nhau được khoảng 02 tháng trước khi bị bắt. Bản thân Vũ Thái N không có việc làm ổn định, khoảng cuối tháng 09/2023, N lên mạng xã hội Telegram tìm mua cần sa về bán kiếm lời. Qua mạng xã hội, N mua được 200 gam cần sa với giá 15.000.000đồng của một người sử dụng tài khoản Telegram tên "Tractor" (không xác định nhân thân, lai lịch), N chuyển khoản tiền cho người bán (N không nhớ số tài khoản do đã xóa nội dung tin nhắn). Khoảng 03 ngày sau, có người không quen biết chuyển đến cho N 01 hộp giấy bên trong có 01 túi nilon chứa cần sa. N chia số cần sa cho vào một lọ thủy tinh và cho một phần vào hộp sắt để trong phòng ngủ, có ai hỏi mua sẽ bán dần.

Khoảng 09^h00' ngày 09/10/2023, Minh A sử dụng tài khoản Facebook tên "Hoàng Phi Hồng" gọi vào tài khoản Facebook của Vũ Thái N hỏi mua 300.000đồng tiền cần sa. N đồng ý, hẹn Minh A đến đầu ngõ 487 Kim Ngưu, Hà Nội để giao dịch. Khoảng 09^h30' cùng ngày, Minh A đến và N bán cho Minh A 01 túi nilon chứa cần sa với giá 300.000đồng, Minh A trả tiền trực tiếp cho N. Sau khi mua xong, Minh A cất túi nilon ma túy cần sa vào túi áo khoác đang mặc rồi đi về nhà. Đến khoảng 13^h00' cùng ngày, có người sử dụng tài khoản tên Facebook tên "Thanh Hoang" gọi điện và nhắn tin qua Facebook của Minh A hỏi mua 600.000đồng tiền ma túy cần sa, Minh A đồng ý và hẹn người này đến địa chỉ số 415 La Thành, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội để bán cho người này số ma túy cần sa mua của N buổi sáng. Khi Minh A đang đi xe máy Honda Vision, BKS: 29E2-999.58 đến trước số 419 La Thành, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội thì bị tổ công tác Công an phường Thành Công kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ trong túi áo khoác bên phải của Minh A 01 túi nilon kích thước 04x06cm bên trong có chứa thảo mộc khô. Minh A khai nhận là ma túy cần sa mang đi bán nên tổ công tác đã đưa Minh A cùng tang vật về trụ sở làm việc. Sau đó, khoảng 19^h00' cùng ngày, tại đầu ngõ 487/1 Kim Ngưu, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Vũ Thái N bị Công an quận Ba Đình bắt đưa về trụ sở, qua kiểm tra thu giữ tại túi quần trước bên phải của N 01 túi nilon trong chứa thảo mộc khô. N khai số thảo mộc khô đó là cần sa, đem theo người để có ai mua sẽ bán lại.

Ngày 09/10/2023, Cơ quan điều tra thu giữ tại nhà của Vũ Thái N địa chỉ số 26 ngõ 349/37 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội thu giữ:

- + 01 lọ thủy tinh bên trong chứa thảo mộc khô;
- + 01 hộp sắt màu đỏ bên trong chứa thảo mộc khô;
- + 01 cân điện tử màu bạc;

+ 01 túi nilon bên trong có 50 túi nilon;
+ 01 ĐTDĐ Iphone 11 màu vàng (IMEI: 353950101803434);
+ 01 ĐTDĐ Samsung ZFold 4 màu trắng (IMEI 1: 351843260954860, IMEI 2: 352898470954869, Sim 1: 0382012637, Sim 2: 0966669420)

Ngoài ra, Cơ quan điều tra thu giữ:

- Thu giữ của **Trần Minh A:**

+ 01 xe máy Honda Vision màu xanh, BKS: 29E2 – 999.58 (SK: RLHJK0340PY029491, SM: JK03E-0743023)

+ 01 ĐTDĐ Samsung Galaxy S9 màu tím (IMEI: 354631091864920, Sim: 0355.836.684)

+ Số tiền 15.000đồng

- Thu giữ của **Vũ Thái N:**

+ Số tiền 16.000đồng

+ 01 xe máy Honda Vision màu đen, BKS: 29D2-677.91 (SK: RLHJK0321NZ078026, SM: JK03E7697961)

Tại Bản kết luận giám định số 6867 và 6868 ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

“- Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilon (thu giữ của Trần Minh A) là ma túy loại Cần sa, khối lượng 2,379 gam

- Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilon (thu giữ của Vũ Thái N) là ma túy loại Cần sa, khối lượng 1,963 gam;

- Thảo mộc khô bên trong 01 lọ thủy tinh và 01 hộp sắt màu đỏ (thu giữ của Vũ Thái N) là ma túy loại Cần sa, tổng khối lượng 165,067 gam;

- 01 cân điện tử màu bạc (thu giữ của Vũ Thái N) dính ma túy Cần sa”.

Quá trình điều tra:

- Trần Minh A khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Ngoài ra, Minh A khai đây là lần thứ hai mua ma túy của Vũ Thái N, lần đầu là ngày 07/10/2023, Minh A mua 300.000đồng tiền cần sa, thanh toán bằng hình thức chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng Techcombank số: 19036075452018 của Minh A đến tài khoản ngân hàng MBbank, số tài khoản: 121219288888 của N, mục đích để sử dụng.

- Vũ Thái N khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên, N khai ngoài Minh A, N đã bán ma túy cho nhiều người khác. N bắt đầu bán ma túy cần sa từ khoảng đầu năm 2023 đến nay, trung bình một ngày bán cho 01-03 người mua ma túy khác nhau, cũng có ngày không bán được cho ai. Người mua ma túy thường liên hệ qua nick Facebook "N Vũ", nick Telegram "Benzama" hoặc số điện thoại 0382012637 của N để hỏi mua ma túy. Sau khi thỏa thuận, có người N sẽ yêu cầu chuyển trước tiền mua ma túy đến số tài khoản 121219288888 ngân hàng MBBank mang tên Vũ Thái N, có người thì N nhận tiền mặt.

- Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh chủ thuê bao các số điện thoại (theo biên bản kiểm tra điện thoại của N) có liên quan đến hành vi phạm tội của N, trong đó chủ thuê bao số điện thoại 0965981315 là Vũ Gia A (sinh năm 1999, Trú tại: 1

nhà Z Quỳnh Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội). Tại Cơ quan điều tra, Vũ Gia A khai ngày 17/7/2023, Gia A đã mua 01 gói cần sa của N với giá 400.000đồng, thanh toán bằng hình thức chuyển tiền từ tài khoản số: 19036087910011 ngân hàng Techcombank của Gia A đến tài khoản số: 121219288888 ngân hàng MB bank của N. Đến nay, Gia A đã sử dụng hết số cần sa mua của Vũ Thái N. Cơ quan điều tra kiểm tra Gia A không phát hiện thu giữ gì, xét nghiệm ma túy kết quả âm tính, do đó không xem xét xử lý đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vũ Gia A.

- Cơ quan điều tra đã tiến hành sao kê giao dịch của tài khoản Ngân hàng MB Bank số 121219288888 mang tên Vũ Thái N, xác định ngày 17/7/2023 tài khoản ngân hàng của N nhận được 400.000đồng của Vũ Gia A và ngày 07/10/2023 nhận được 300.000 đồng của Trần Minh A.

Tài liệu điều tra phù hợp với lời khai của Vũ Thái N. Do đó, đủ căn cứ xác định Vũ Thái N đã bán ma túy nhiều lần cho nhiều người trong đó có Trần Minh A và Vũ Gia A.

Lời khai của Trần Minh A phù hợp với lời khai của Vũ Thái N, phù hợp với lịch sử tin nhắn qua Facebook với đối tượng “Thanh Hoàng” nên đủ căn cứ xác định Minh A có hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với người bán ma túy cho Vũ Thái N và người mua ma túy của Trần Minh A, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được nên không có đủ cơ sở để xử lý.

Đối với xe máy Honda Vision màu xanh, BKS: 29E2-882.30 (SK: RLHJK0340PY029491, SM: JK03E-0743023) thu giữ của Trần Minh A, quá trình điều tra xác định là chủ sở hữu là chị Nguyễn Thu T (mẹ đẻ của Trần Minh A). Chị T cho Minh A mượn xe, không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Minh A nên Cơ quan điều tra đã trả xe máy trên cho chị Nguyễn Thu T.

Đối với xe máy Honda Vision màu đen, BKS: 29D2-677.91 (SK: RLHJK0321NZ078026, SM: JK03E7697961) thu giữ của Vũ Thái N, quá trình điều tra xác định là chủ sở hữu là Vũ Thái N, Cơ quan điều tra đã giám định số khung, số máy xác định là số nguyên thủy nên đã chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình để xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKSBD ngày 19/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố bị cáo **Vũ Thái N** về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015; Bị cáo **Trần Minh A** về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Thái N thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép ma túy loại cần sa của bị cáo để bán kiếm lời cho Vũ Gia A và Trần Minh A như cáo trạng nêu là đúng. Bị cáo Trần Minh A thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại cần sa mục đích để bán kiếm lời như cáo trạng nêu là đúng.

Đại diện Viện Kiểm Sát tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tại phiên tòa hôm nay và tại cơ quan

điều tra các bị cáo khai báo là đúng người đứng tội.

Căn cứ điểm b, khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Thái N từ **07 (Bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (Tám) năm** tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Minh A từ **24 (Hai mươi bốn) tháng đến 28 (Hai mươi tám) tháng** tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Đề nghị:

-Tịch thu tiêu hủy số ma túy là cần sa có tổng trọng lượng 167,03gam thu giữ của Vũ Thái N; số ma túy là cần sa có trọng lượng 2,379gam thu giữ của Trần Minh A; 01 cân điện tử màu bạc thu giữ của Vũ Thái N; 01 túi nilon bên trong có 50 túi nilon; 01 bao niêm phong có 01 lọ thủy tinh và 01 hộp sắt.

-Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy S9 màu tím thu giữ của Trần Minh A;

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone 11 màu vàng thu giữ của Vũ Thái N;

+ 01 (một) điện thoại di động Samsung Zfold 4 màu trắng thu giữ của Vũ Thái N.

+ 01 (một) xe máy Honda Vision màu đen BKS 29D2-677.91 của bị cáo Vũ Thái N.

+ số tiền 15.000 đồng thu của Trần Minh A;

+ số tiền 16.000 đồng thu của Vũ Thái N.

+ Truy thu số tiền 284.000 đồng của Vũ Thái N.

Các bị cáo không tranh luận gì với kết luận của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo Trần Minh A và Vũ Thái N nhận thấy hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo mục đích để bán kiếm lời là vi phạm pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Thái N và Trần Minh A không có ý kiến khiếu nại về hành vi,

quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp lời khai của Vũ Gia A, lời khai của người làm chứng, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 17/7/2023, Vũ Thái N có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Vũ Gia A; Ngày 07/10/2023 và ngày 09/10/2023 Vũ Thái N có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Minh A. Thu giữ tại nơi ở của Vũ Thái N 167,03 gam ma túy loại Cần sa, mục đích để bán kiếm lời.

Khoảng 13h45' ngày 09/10/2023, tại khu vực trước nhà số Y La Thành, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội, Trần Minh A có hành vi tàng trữ trái phép 2,379 gam ma túy loại Cần sa, mục đích để bán kiếm lời. Bị tổ công tác Công an phường Thành Công bắt quả tang cùng vật chứng. Nguồn gốc số ma túy trên Trần Minh A mua của Vũ Thái N.

Bị cáo Vũ Thái N và Trần Minh A có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; xâm phạm trật tự quản lý hành chính của cơ quan quản lý nhà nước về chất gây nghiện; Hành vi chia nhỏ ma túy để bán kiếm lời của bị cáo Vũ Thái N đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Hành vi tàng trữ ma túy để bán kiếm lời của bị cáo Trần Minh A đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3]. Viện kiểm sát truy tố bị cáo Vũ Thái N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và bị cáo Trần Minh A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[4]. Ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác, các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng chỉ vì lợi ích của bản thân đã vi phạm pháp luật do đó cần thiết xét xử bị cáo Vũ Thái N và bị cáo Trần Minh A nghiêm minh với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Vũ Thái N và bị cáo Trần Minh A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên tòa các bị cáo Vũ Thái N và bị cáo Trần Minh A thành khẩn khai báo, nhân thân chưa có tiền án tiền sự nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục và cải tạo đối với bị cáo.

[8]. Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo Vũ Thái N và bị cáo Trần Minh A là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên thấy cần miễn hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[9]. Về xử lý vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có 2,379 gam cần sa, đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Trần Minh A;

- 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có 1,963 gam cần sa đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Vũ Thái N;

- 01 (một) hộp niêm phong, bên trong có 01 lọ thủy tinh và chứa 01 hộp sắt màu đỏ, tổng khối lượng 165,067 gam cần sa, 01 cân điện tử màu bạc có dính cần sa đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Vũ Thái N;

- 01(một) túi nilon bên trong có 50 (năm mươi) túi nilon chưa qua sử dụng.

* Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- số tiền 15.000đồng (mười lăm nghìn đồng) của bị cáo Trần Minh A và số tiền 16.000đồng (mười sáu nghìn đồng) của bị cáo Vũ Thái N.

- 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy S9 màu tím, đã cũ, sim số: 0355.836.684, IMEI: 354631091864920.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 11 màu vàng, đã cũ, IMEI: 353950101803434. Không sim.

- 01 (một) điện thoại di động Samsung Zfold 4 màu trắng, IMEI: 351843260954860, IMEI2: 352898470954869 đã cũ. Sim số: 0382012637 và 0966669420.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Vision, có BKS: 29D2-677.91, có SK: RLHJK0321NZ078026, SM: JK03E – 7697961 của Vũ Thái N.

- Truy thu số tiền 284.000đồng (hai trăm tám mươi tư nghìn đồng) của bị cáo Vũ Thái N để sung quỹ Nhà nước.

[10]. Về án phí:

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, nộp án phí lệ phí Tòa án : Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[12]. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điểm b Khoản 2, Khoản 5 Điều 251 đối với bị cáo Vũ Thái N; Khoản 1 Điều 251 đối với bị cáo Trần Minh A; Điều 47; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2015;

- Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Khoản 1, mục 1 danh mục mức án phí lệ phí Tòa án;

1. Xử phạt:

Bị cáo **Vũ Thái N 07 (Bảy) năm tù** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 10/10/2023.

Bị cáo **Trần Minh A 24 (Hai mươi bốn) tháng tù** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2023.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo: Miễn hình phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có 2,379 gam cần sa, đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Trần Minh A;

- 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có 1,963 gam cần sa đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Vũ Thái N;

- 01 (một) hộp niêm phong, bên trong có 01 lọ thủy tinh và chứa 01 hộp sắt màu đỏ, tổng khối lượng 165,067 gam cần sa, 01 cân điện tử màu bạc có dính cần sa đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Vũ Thái N;

- 01(một) túi nilon bên trong có 50 (năm mươi) túi nilon chưa qua sử dụng.

* Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- số tiền 15.000đồng (mười lăm nghìn đồng) của bị cáo Trần Minh A và số tiền 16.000đồng (mười sáu nghìn đồng) của bị cáo Vũ Thái N theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.106.1691 ngày 29 tháng 01 năm 2024 tại Kho bạc nhà nước quận Ba Đình;

- 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy S9 màu tím, đã cũ, sim số: 0355.836.684, IMEI: 354631091864920.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 11 màu vàng, đã cũ, IMEI: 353950101803434. Không sim.

- 01 (một) điện thoại di động Samsung Zfold 4 màu trắng, IMEI: 351843260954860, IMEI2: 352898470954869 đã cũ. Sim số: 0382012637 và 0966669420.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Vision, có BKS: 29D2-677.91, có SK: RLHJK0321NZ078026, SM: JK03E – 7697961 của Vũ Thái N.

(Vật chứng của vụ án hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao vật chứng số 80 ngày 29 tháng 01 năm 2024).

- Truy thu số tiền 284.000đồng (hai trăm tám mươi tư nghìn đồng) của bị cáo Vũ Thái N để sung quỹ Nhà nước.

3. Về án phí:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Ba Đình;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hoài Phương